

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Phú Yên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 49/TTr-SCT ngày 20 tháng 12 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương trên địa bàn tỉnh Phú Yên (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

- Sở Công Thương có trách nhiệm cập nhật thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); niêm yết, công khai các thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của Sở; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (*địa chỉ: dichvucong.phuyen.gov.vn*) theo danh mục thủ tục hành chính tại Điều 1 (chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Tấn Hồ**

**Phụ lục 1**  
**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI**  
**BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP,**  
**TIỀN CHẤT THUỐC NỔ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1809/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

**I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành: (01 TTHC)**

TT	Mã TTHC	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ</b>							
1		Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://congdiachvucong.phuyen.gov.vn">http://congdiachvucong.phuyen.gov.vn</a>	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC và Thông tư số 63/2023/TT-BTC. - Trường hợp cấp điều chỉnh giấy phép nhưng không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng 50% so với cấp mới tương ứng tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương	- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09/12/2024 của Bộ Công Thương

					<p>14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p>- Trường hợp điều chỉnh giấy phép có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng mức thu cấp mới tương ứng tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 148/2016/TT -BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p>* Trường hợp các tổ chức nộp hồ sơ TTHC đề nghị cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp <u>theo</u> <u>hình thức</u> <u>trực tuyến</u>: Căn cứ Thông tư số 63/2023/TT- BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi,</p>	
--	--	--	--	--	---	--

					<p>bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến, mức thu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ ngày 01/12/2023 đến hết ngày 31/12/2025: áp dụng mức thu phí bằng 90% (chín mươi phần trăm) mức thu phí được quy định tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</li> <li>- Từ ngày 01/01/2026 (hết thời gian giảm mức thu phí, lệ phí): mức thu phí, lệ phí được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày</li> </ul>	
--	--	--	--	--	---	--

					14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
--	--	--	--	--	---	--	--

**II. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (04 TTHC)**

TT	Mã TTHC	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ</b>							
1	2.001434	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://congdic.hvucong.phuyen.gov.vn">http://congdic.hvucong.phuyen.gov.vn</a>	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/T T-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT -BTC và Thông tư số 63/2023/TT -BTC; cụ thể mức thu phí thẩm định theo khoản 1 Điều 3 Thông tư 148/2016/T T-BTC như sau: - Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 5.000.000 đồng; - Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công,	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ - Thông tư số 23/2024/TT -BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương	- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09/12/2024 của Bộ Công Thương

					<p>phá dỡ công trình: 4.000.000 đồng; - Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000 đồng; - Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 2.000.000 đồng; * Trường hợp các tổ chức nộp hồ sơ TTHC đề nghị cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp <b><u>theo hình thức trực tuyến:</u></b> Căn cứ Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí</p>	
--	--	--	--	--	--	--

					<p>của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến, mức thu như sau:</p> <p>- Từ ngày 01/12/2023 đến hết ngày 31/12/2025: áp dụng mức thu phí bằng 90% (chín mươi phần trăm) mức thu phí được quy định tại khoản 1 Điều 3, Thông tư số 148/2016/T T-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p> <p>- Từ ngày 01/01/2026 (hết thời gian giảm mức thu phí, lệ phí): mức thu phí, lệ phí được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 148/2016/T T-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>	
--	--	--	--	--	--	--



2	2.001433	Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.</li> <li>- Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://congdic.hvucong.phuyen.gov.vn">http://congdic.hvucong.phuyen.gov.vn</a></li> </ul>	<p>Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/T T-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT -BTC:</p> <p>Khi Giấy phép bị mất, hư hỏng, hết hiệu lực và không thay đổi điều kiện quy mô hoạt động (thuộc trường hợp phải cấp lại) thì áp dụng mức thu phí theo quy định tại Thông tư số 148/2016/T T-BTC</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp cấp lại Giấy phép nhưng không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng 50% so với cấp mới tương ứng;</li> <li>- Trường hợp cấp lại Giấy phép có thay đổi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ</li> <li>- Thông tư số 23/2024/TT -BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09/12/2024 của Bộ Công Thương</li> </ul>
---	----------	--	--	--	--	--	---

					<p>về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng mức thu cấp mới tương ứng.</p> <p>* Trường hợp các tổ chức nộp hồ sơ TTHC đề nghị cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp <b><u>theo hình thức trực tuyến:</u></b></p> <p>Căn cứ Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến, mức thu như sau:</p> <p>- Từ ngày</p>	
--	--	--	--	--	---	--

					01/12/2023 đến hết ngày 31/12/2025: áp dụng mức thu phí bằng 90% (chín mươi phần trăm) mức thu phí được quy định tại khoản 1 Điều 3, Thông tư số 148/2016/T T-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Từ ngày 01/01/2026 (hết thời gian giám mức thu phí, lệ phí): mức thu phí, lệ phí được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 148/2016/T T-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
3	1.000998	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Công dịch	Không quy định	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ - Thông tư số 23/2024/TT -BCT ngày 07 tháng 11	- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09/12/2024
4	1.000965	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ					

		điều kiện sản xuất tiên chất thuốc nổ		vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ <a href="http://congdielhvucong.phuyen.gov.vn">http://congdielhvucong.phuyen.gov.vn</a>		năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiên chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương	của Bộ Công Thương
--	--	---------------------------------------	--	---	--	--	--------------------

## B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

### 1. Thủ tục: Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

- Thời hạn giải quyết: **05** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức. - Số hóa hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn của Sở Công Thương xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Công Thương được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc
Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở Công Thương ký phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo phòng Năng lượng – Kỹ thuật	2,5 ngày làm việc
Bước 3	- Đồng ý với kết quả của phòng chuyên môn thì ký phê duyệt kết quả TTHC chuyển văn thư phát hành - Không đồng ý với kết quả của phòng chuyên môn thì chuyển lại phòng chuyên môn để chỉnh sửa, bổ sung.	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày làm việc
Bước 4	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở	½ ngày làm việc

Bước 5	-Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; -Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Công Thương được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>05 ngày làm việc</b>

**2. Thủ tục: Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương**

- Thời hạn giải quyết: **05** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức. - Số hóa hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn của Sở Công Thương xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Công Thương được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc
Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở Công Thương ký phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo phòng Năng lượng – Kỹ thuật	2,5 ngày làm việc
Bước 3	- Đồng ý với kết quả của phòng chuyên môn thì ký phê duyệt kết quả TTHC chuyển văn thư phát hành - Không đồng ý với kết quả của phòng chuyên môn thì chuyển lại phòng chuyên môn để chỉnh sửa, bổ sung.	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày làm việc
Bước 4	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở	½ ngày làm việc
Bước 5	-Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; -Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Công Thương được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>05 ngày làm việc</b>

**3. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương**

- Thời hạn giải quyết: **05** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức. - Số hóa hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn của Sở Công Thương xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Công Thương được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc
Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở Công Thương ký phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo phòng Năng lượng – Kỹ thuật	2,5 ngày làm việc
Bước 3	- Đồng ý với kết quả của phòng chuyên môn thì ký phê duyệt kết quả TTHC chuyển văn thư phát hành - Không đồng ý với kết quả của phòng chuyên môn thì chuyển lại phòng chuyên môn để chỉnh sửa, bổ sung.	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày làm việc
Bước 4	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở	½ ngày làm việc
Bước 5	-Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; -Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Công Thương được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>05 ngày làm việc</b>

#### 4. Thủ tục: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ

- Thời hạn giải quyết: **05** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức. - Số hóa hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn của Sở Công Thương xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Công Thương được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc

Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở Công Thương ký phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo phòng Năng lượng – Kỹ thuật	2,5 ngày làm việc
Bước 3	- Đồng ý với kết quả của phòng chuyên môn thì ký phê duyệt kết quả TTHC chuyển văn thư phát hành - Không đồng ý với kết quả của phòng chuyên môn thì chuyển lại phòng chuyên môn để chỉnh sửa, bổ sung.	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày làm việc
Bước 4	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở	½ ngày làm việc
Bước 5	-Xác nhận trên Công dịch vụ công trực tuyến; -Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Công Thương được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>05 ngày làm việc</b>

**5. Thủ tục: Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiên chất thuốc nổ**

- Thời hạn giải quyết: **05** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức. - Số hóa hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn của Sở Công Thương xử lý hồ sơ.	Công chức của Sở Công Thương được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc
Bước 2	- Nhận hồ sơ và giải quyết - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở Công Thương ký phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo phòng Năng lượng – Kỹ thuật	2,5 ngày làm việc
Bước 3	- Đồng ý với kết quả của phòng chuyên môn thì ký phê duyệt kết quả TTHC chuyển văn thư phát hành - Không đồng ý với kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày làm việc

	của phòng chuyên môn thì chuyển lại phòng chuyên môn để chỉnh sửa, bổ sung.		
Bước 4	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở	½ ngày làm việc
Bước 5	-Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; -Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Công Thương được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>05 ngày làm việc</b>